

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2025/HS-PT**
Ngày 17-3-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Phương

Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thê – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2025/TLPT-HS ngày 20/01/2025 đối với bị cáo Trần Công D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 398/2024/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Công D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 12 năm 2003; Tại: Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT: B A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Hẻm G T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Trần Phước T, sinh năm 1965; Con bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1969. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công D là người sử dụng chất lỏng màu nâu mà D nhận thức rõ là ma túy, có tên thường gọi là ma túy CBD. D không có nghề nghiệp ổn định và cần tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định mua ma túy CBD về sử dụng và bán lại thu lợi bất chính. Từ tháng 03/2024 đến tháng 07/2024, D 02 (hai) lần mua chất lỏng CBD mà

D biết là ma túy của một người tên H (chưa xác định nhân thân, lai lịch), sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook “H” để sử dụng và bán 03 (ba) lần cho 02 (hai) người khác nhau, thu lợi bất chính số tiền 800.000đ (tám trăm ngàn đồng). Cụ thể như sau:

Lần mua, bán thứ nhất: Vào ngày 15/03/2024, D sử dụng điện thoại di động cảm ứng (chưa xác định nhãn hiệu), gắn sim số 0945.451.478, đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook tên “D T2” của D, liên lạc đến tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Hà Chill” của H, hỏi mua 02 (hai) hũ ma túy CBD. Hòa đồng ý bán với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau đó, D nhắn thông tin số điện thoại 0945.451.478 và địa chỉ nơi ở tại hẻm G T, P. T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk, để H gửi ma túy CBD thông qua công ty vận chuyển hàng hoá, nhân viên giao hàng thu hộ số tiền trên. Đến ngày 18/3/2024, nhân viên giao hàng (chưa xác định nhân thân, lai lịch), liên lạc giao 01 (một) gói hàng cho D. Sau đó, D mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 02 (hai) hũ nhựa chứa khoảng 40ml chất lỏng là ma túy CBD. Khoảng 18 giờ 55 phút, cùng ngày 18/03/2024, người nam giới (chưa xác định nhân thân, lai lịch), sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook có tên “Nguyễn T3”, liên lạc qua tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Danh T2” của D, hỏi mua 10ml ma túy CBD. D đồng ý bán với số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) và giao dịch mua bán tại khu vực đường P, phường T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk, thu lợi bất chính số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng). Số chất lỏng còn lại D sử dụng một mình hết.

Lần mua thứ hai: Vào ngày 20/07/2024, D tiếp tục sử dụng điện thoại di động cảm ứng, gắn sim số 0945.451.478 đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook tên “D T2”, liên lạc qua tài khoản mạng xã hội Facebook tên “H Chill” của H, hỏi mua 03 (ba) hũ ma túy CBD, Hòa đồng ý bán với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Bằng phương thức thủ đoạn như lần mua thứ nhất. Đến khoảng 07h00 ngày 22/7/2024, nhân viên giao hàng (chưa xác định nhân thân, lai lịch) liên lạc giao hàng cho D. Để có tiền lấy ma túy CBD, D bán chiếc điện thoại di động đang sử dụng có gắn thẻ sim số 094.545.1478 (chưa xác định địa điểm bán), với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau đó, nhân viên giao hàng đến nơi ở của D giao một gói hàng. Tại chỗ ở, D mở gói hàng ra kiểm tra thì thấy bên trong có 03 (ba) hũ nhựa chứa khoảng 60ml chất lỏng ma túy CBD. D lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại bị cáo D cất giấu trong nhà, mục đích có ai hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời. Cùng ngày 22/07/2024, D đã bán chất lỏng là ma túy 02 (hai) lần thu lợi bất chính:

Lần bán thứ nhất: Vào khoảng 15h00’, Danh từ nơi ở mang theo 03 (ba) hũ ma túy CBD cất giấu trong người và điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 47B2 -461.39 đi đến tiệm Internet ở đường Đ, phường T, Tp B. (chưa xác định địa chỉ), thì có tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Nguyễn T3” (lần mua bán thứ nhất) liên lạc hỏi mua 10ml ma túy CBD. D đồng ý bán với số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) và hẹn giao ma túy tại khu vực đường P, phường T, Tp B. Sau đó, bị cáo D chiết ra 01 (một) hũ khoảng 10ml chất lỏng CBD rời từ tiệm Internet, điều khiển xe mô tô trên đến điểm giao ma túy, thu lợi bất chính số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng).

Lần bán thứ hai: Đến khoảng 15h35', D đến tiệm Internet ở đường A, phường T, Tp B. (chưa xác định địa chỉ). Tại đây, D sử dụng mạng xã hội Facebook, liên lạc với người nam giới sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Phát T" (chưa xác định nhân thân, lai lịch), thoả thuận mua bán 10ml ma túy CBD, với số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng). Giao dịch mua bán ma túy tại hẻm G T, phường T, Tp B. Sau đó, bị cáo D từ tiệm Internet, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 47B2 - 461.39 đi đến trước số nhà D H, phường T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk, chưa kịp bán ma túy CBD thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số: 5824/KL-KTHS ngày 13 tháng 8 năm 2024 của V - Bộ C kết luận: Tìm thấy chất MDMA-BUTICA trong các mẫu giám định. Chất này có tác dụng tương tự chất ma túy Delta-9-tetrahydrocannabinol (THC) trong Cần sa nhưng không nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17/07/2024 của Chính phủ.

Không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu chất lỏng gửi giám định. Tổng thể tích mẫu: 47,5mL.

H1 lại đối tượng giám định gồm: Mẫu vật còn lại và vỏ bao gói (theo biên bản mở niêm phong, cân (đo) xác định khối lượng (thể tích), trích mẫu giám định và niêm phong lại đối tượng giám định ngày 31/7/2024.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 398/2024/HSST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Công D phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công D 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 22/7/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/12/2024, bị cáo Trần Công D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Công D giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Công D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Xét mức

hình phạt 07 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là thỏa đáng. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 398/2024/HSST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào các ngày 18/03/2024 và ngày 22/07/2024 tại địa bàn thành phố B, bị cáo Trần Công D mua 02 (hai) lần chất lỏng màu nâu mà bị cáo nhận thức rõ là ma túy, với tổng số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) để sử dụng và 03 (ba) lần bán lại cho người khác với mục đích kiếm lời, thu lợi bất chính số tiền 800.000đ (tám trăm ngàn đồng). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức hình phạt 07 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Trần Công D là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật mà yên tâm rèn luyện, cải tạo mau chóng thành người có ích cho xã hội. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công D – Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 398/2024/HS-ST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Công D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công D – Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 398/2024/HS-ST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công D 07 (Bảy) năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 22/7/2024.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Về án phí: Bị cáo Trần Công D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CC THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Công thông tin điện tử Tòa án
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Triết